

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

* * *

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày 09/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trùng Dương

2. Ông Hoàng Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 1 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Quang T; Sinh năm 1988; HKTT và chỗ ở: thôn X, xã S, huyện T, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 9/12. Con ông Đỗ Văn Q và con bà Lê Thị L; Có 04 anh chị em, bị can là con thứ ba. Có vợ là Lê Thị Hằng Nga (đã ly hôn) và có 02 con (lớn 12 tuổi, nhỏ 08 tuổi). Nhân thân: Bản án số 07/2005/HSST ngày 04/03/2005 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2023 tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội đến nay.

Người bị hại:

- Bà Đinh Thị Thanh Tr; Sinh năm 1974.

- Ông Doãn Văn Hưởng; Sinh năm 1972

Đều HKTT tại: Thôn Phượng Vũ, xã Phượng Dục, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội

- Chị Nguyễn Huyền Th; Sinh năm 1992.

HKTT tại: Thôn B, xã M, huyện X, Hà Nội.

Người có quyền lợi liên quan: Chị Doãn Thị Thùy Ch; Sinh năm 1994.

HKTT tại: Thôn Phụng Vũ, xã Phụng Dục, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội

Bị cáo, bà Trà, ông Hg, chị Ch có mặt tại phiên tòa. Chị Th vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên từ ngày 27/8/2023 đến ngày 22/9/2023, Đỗ Quang T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Phú Xuyên, cụ thể như sau:

Sáng ngày 28/7/2023, Tào bắt xe buýt tuyến 6E từ bến xe Giáp Bát, đi xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Tào xuống xe, đoạn gần Trường THCS Đồng Quan, xã Phụng Dục và đi bộ vào thôn Phụng Vũ. Phát hiện thấy nhà bà Đinh Thị Th Trà không có ai ở nhà, Tào trèo qua tường rào vào trong sân. Thấy cửa nhà khoá, bị cáo đi đến cửa bếp dùng tay giật cửa, rút then, đột nhập vào phòng ngủ ở tầng 1, nhìn thấy chiếc két sắt, Tào xuống bếp và nhà kho, lấy 01 con dao, 01 chiếc chày bằng gỗ, 01 kìm sắt để phá két. Kéo két sắt ra, Tào dùng dao, chày, kìm, đục thủng 02 lỗ ở mặt phía sau của két sắt, luồn tay vào bên trong lấy được 2,4 cây vàng bốn số 9 (9999) bao gồm: 01 dây chuyền loại 05 chỉ, 08 nhẫn vàng loại 02 chỉ, 03 nhẫn vàng loại 01 chỉ và tiền mặt 29.000.000 đồng. Lấy được tài sản, vứt lại kìm, dao và chày gỗ cạnh két sắt, trèo ra ngoài theo lối cũ rồi bắt xe buýt về nhà. Sau đó, bị cáo mang toàn bộ số vàng đi bán được 112.000.000 đồng tại các cửa hàng kinh doanh vàng ở quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Quen lối cũ, sáng ngày 22/9/2023, T lại đi xe buýt tuyến 6E từ bến xe Giáp Bát về thôn Phú Bát, xã Hồng Minh. Khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, Tào nhìn thấy chị Nguyễn Huyền Thanh khóa cửa cổng đi ra ngoài. Chờ chị Thanh đi khỏi, Tào trèo qua tường rào, đột nhập vào trong nhà, lấy 01 con lợn tiết kiệm màu hồng làm bằng thạch cao để ở trên kệ ti vi, mang ra sau nhà, dùng 01 chiếc chày bằng gỗ, đập vỡ con lợn đất và chiếm đoạt được số tiền 2.427.000 đồng. Đúng lúc này, Tào bị ông Nguyễn Quang Phước phát hiện hô hoán, bị cáo bỏ chạy lên trần nhà chị Thanh để lẩn trốn. Khi chị Thanh về, biết nhà đang có trộm, đã lên trình báo Công an xã Hồng Minh đến bắt giữ bị cáo.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/KL- HDDGTS ngày 28/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Phú Xuyên kết luận: 08 nhẫn vàng mỗi cái loại 2 chỉ vàng 9999: 89.280.000 đồng; 03 nhẫn vàng mỗi cái loại 1 chỉ vàng 9999: 16.740.000 đồng; 01 dây chuyền vàng loại 5 chỉ vàng 9999: 27.900.000 đồng; 01 két sắt VIỆT TIẾP: 500.000 đồng. Tổng giá trị là: 134.420.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tang vật của các vụ án trên, như:

- 02 con dao, 01 kìm sắt, 01 chày gỗ; 01 khóa Việt Nhật, 01 then cài cửa, Các mảnh vỡ màu trắng hồng; 01 chày gỗ, các mảnh vỡ của con lợn tiết kiệm vv... và số tiền 2.528.000 đồng. Trong đó, tiền trong lợn tiết kiệm của chị Thanh là 2.427.000 đồng, của Tào 101.000 đồng.

Quá trình điều tra, Tào khai nhận, đã mang số vàng trộm cắp được mang bán tại các cửa hàng vàng bạc của chị Nguyễn Thị Ánh Tuyết; là chủ cửa hàng Hoàng Kim III có địa chỉ phố Lương Định Của, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội và chị Lưu Thị Vân A, chủ cửa hàng vàng Hưng Tín, có địa chỉ tại đường Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Tuy nhiên, cả chị Tuyết và chị Vân Anh không thừa nhận đã mua số vàng trên của Tào. Ngoài lời khai của Tào không còn tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh việc Tào đã bán vàng ở những cửa hàng trên. Do đó, Cơ quan điều tra, truy tố không đề cập xử lý đối với chị Tuyết và chị Vân Anh về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác mà có.

Về trách nhiệm dân sự:

- Vợ chồng bà Đinh Thị Thanh Trà yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản Tào chiếm đoạt là 163.420.000 đồng.

- Cơ quan điều tra đã trả lại chị Thanh số tiền 2.427.000 đồng và chị không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Quang Tào thành khẩn thừa nhận: Bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan sai. Bị cáo xác nhận đã lợi dụng sơ hở của gia đình các bị hại vắng nhà thì đột nhập vào, dùng các công cụ búa, kìm, dao, phá kết sắt, đập lợn tiết kiệm và trộm cắp được số tài sản bao gồm tiền, vàng của gia đình bà Đinh Thị Thanh Trà và chị Nguyễn Huyền Thanh, trị giá 165.847.000 đồng để lấy tiền tiêu xài. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt

Phía bị hại, bà Đinh Thị Thanh Trà và ông Doãn Văn Hưởng đề nghị: Yêu cầu xử lý nghiêm bị cáo đồng thời buộc bị cáo phải khắc phục thiệt hại cho công bà giá trị 2,4 cây vàng (Trong số này đó có 08 chỉ vàng gồm 01 chiếc dây chuyền 05 chỉ và 03 nhẫn loại 01 chỉ vàng là tài sản của chị Doãn Thị Thùy Chinh, nhờ ông bà cất giữ hộ) và 29.000.000 đồng tiền mặt, tổng trị giá là 163.420.000 đồng. Riêng quan hệ hoàn lại tài sản giữa ông bà chị và chị Chinh, gia đình tự dàn xếp, không yêu cầu Tòa xét.

Người có quyền lợi liên quan, chị Doãn Thị Thùy Chinh xác nhận: Đề nghị Tòa buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản 163.420.000 đồng, cho bà Trà, ông Hưởng. Riêng 08 chỉ vàng nằm trong tổng số 2,4 cây vàng, chị gửi bố mẹ, bị Tào chiếm đoạt, chị và ông bà sẽ tự dàn xếp, không đề nghị Tòa xét.

Tại hồ sơ: Chị Nguyễn Huyền Thanh đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và không yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 30/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Quang Tạo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Xuyên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 điều 173 và các quy định khác của BLHS để xử phạt Nguyễn Quang Tạo từ 42 – 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 163.420.000 đồng trả bà Trà, ông Hương, đồng thời xử lý vật chứng của vụ án và buộc cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Quang Tạo đề nghị Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại thôn các xã Hồng Minh và Phụng Dục, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, theo đó vào khoảng 9 giờ 30 ngày 28/7/2023, Đỗ Quang Tạo đã đột nhập vào phòng ngủ tầng 1 của gia đình bà Đinh Thị Thanh Trà, dùng dao, chày gỗ, kìm sắt đục thủng mặt phía sau của két sắt trộm cắp được 2,4 cây vàng bốn số 9 (9999) gồm: 01 dây chuyền loại 05 chỉ, 08 nhẫn vàng loại 02 chỉ, 03 nhẫn vàng loại 01 chỉ có giá trị 134.420.000 đồng và 29.000.000 đồng. Sau đó, đến khoảng 11 giờ ngày 22/9/2023, bị cáo lại đột nhập vào nhà của chị Nguyễn Huyền Thanh trộm cắp được 2.427.000 đồng đựng trong lợn tiết kiệm bằng lợn đất thì bị Công an xã Hồng Minh phát hiện, bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản mà Đỗ Quang Tạo chiếm đoạt trong có giá trị **165.847.000** đồng. Do đó, có đủ căn cứ để truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất ổn định trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu trong việc bảo quản, cất giữ tài sản, lén lút đột nhập vào nơi ở của họ, trộm cắp tiền, vàng có giá trị để có tiền

tiêu xài cá nhân, nên phải xử lý nghiêm. Xét bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội nhiều lần, cần áp dụng điểm g khoản 1 điều 52 BLHS để tăng nặng trách nhiệm hình sự, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài vừa nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, xét bị cáo thành khẩn khai báo, mà áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS, để giảm cho bị cáo phần nào hình phạt.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Tào khai nhận, đã mang số vàng trộm cắp được mang bán tại các cửa hàng vàng bạc của chị Nguyễn Thị Ánh Tuyết, là chủ cửa hàng vàng Hoàng Kim III, có địa chỉ tại C2, Lương Định Của, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội và chị Lưu Thị Vân Anh là chủ cửa hàng vàng Hưng Tín có địa chỉ tại 202 - 206 - 208, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Tuy nhiên, cả chị Tuyết và chị Vân Anh không thừa nhận đã mua số vàng trên của Tào. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh việc Tào đã bán vàng ở những cửa hàng trên. Do đó, Cơ quan điều tra, truy tố không đề cập xử lý đối với chị Tuyết và chị Vân Anh về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác mà có là có căn cứ, Tòa không xét.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 163.420.000 đồng, là giá trị của 2,4 cây vàng 04 số chín (9999) và 29.000.000 đồng tiền mặt mà bị cáo chiếm đoạt của bà Đinh Thị Thanh Trà và ông Doãn Văn Hưởng, buộc bị cáo phải bồi thường trả họ. Riêng việc bồi hoàn giá trị 08 chỉ vàng giữa chị Doãn Thị Thùy Chinh gửi bố mẹ đẻ là bà Trà, ông Hưởng, các bên đề nghị được tự thu xếp và không yêu cầu Tòa xét, nên Tòa không xét.

Đối với số tiền 2.427.000 đồng của chị Nguyễn Huyền Thanh, chị Thanh đã được trả lại, không có yêu cầu gì, nên không xét.

Về các vật chứng của vụ án gồm: 01 dao màu trắng, 01 dao màu đen, 01 kim sắt, 01 chày gỗ, 01 khóa Việt Nhật, 01 then cài cửa, 03 túi nhựa, 02 hộp nhựa, 01 hộp sắt hình hộp chữ nhật, là tài sản hợp pháp của phía bà Trà, không có giá trị, tại phiên tòa, bà Trà đề nghị Tòa tịch thu tiêu hủy, Tòa chấp nhận. Đối với các mảnh vỡ của con lợn đất và 01 chày gỗ không có giá trị sử dụng, cũng tịch thu tiêu hủy.

Đối với **101.000** đồng là số tiền thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, thì trả cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo phạm tội Đỗ Quang T "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt :

Bị cáo Đỗ Quang T **48** (*Bốn mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (22/9/2023).

Áp dụng điều 48 BLHS, các điều 584, 585, 589 và khoản 2 điều 468 BLDS, buộc:

Bị cáo Đỗ Văn T phải bồi thường thiệt hại về tài sản bị xâm phạm cho bà Đinh Thị Thanh Tr và ông Doãn Văn H, giá trị của 2,4 cây vàng bốn số 9 (9999), trong đó: 08 nhẫn vàng (loại 02 chỉ/cái) trị giá: **89.280.000** đồng; 03 nhẫn vàng (loại 01 chỉ/cái) trị giá: **16.740.000** đồng; 01 dây chuyền vàng (05 chỉ) trị giá: **27.900.000** đồng; 01 kết sắt Việt Tiệp, trị giá: **500.000** đồng. Tổng trị giá là **134.420.000** đồng và **29.000.000** đồng tiền mặt. Tổng số tiền bị cáo Đỗ Quang Tạo phải thanh toán trả bà Đinh Thị Thanh Trà và ông Doãn Văn Hưởng trị giá **163.420.000** đồng (*Một trăm sáu mươi ba triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, ngoài số tiền phải thi hành nêu trên, người phải thi hành án còn phải trả lãi, theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án có hiệu lực thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS; Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 dao màu trắng đã qua sử dụng, dài 30cm, lưỡi dao có bản rộng 02 cm; 01 dao màu đen đã qua sử dụng, dài 40cm, lưỡi dao có bản rộng 03 cm; 01 kìm sắt, tay cầm màu đỏ đã qua sử dụng dài 22cm; 02 chày gỗ đã qua sử dụng dài 22cm,(01 chày dài 33cm có tay cầm ở giữa; 01 chày dài 33cm); 01 khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Nhật đã qua sử dụng, loại khóa móc treo, dài 03 cm, rộng 02 cm; 01 thanh chốt cửa chữ L bằng kim loại đã qua sử dụng, dài 35 cm; 02 túi nhựa có khuy bấm đựng giấy màu trắng đã qua sử dụng, dài 30 cm, rộng 20 cm; 01 túi nhựa có khuy bấm màu xanh, đã qua sử dụng, dài 30 cm, rộng 20 cm; 01 hộp nhựa hình bát giác, màu trắng đã qua sử dụng, kích thước các cạnh (8 x 4) cm; 01 hộp nhựa tròn màu cam đã qua sử dụng, đường kính 1,5 cm; 01 hộp sắt hình hộp chữ nhật, màu đỏ đã qua sử dụng, kích thước (11 x 5 x 20) cm; 01 con lợn đất đã bị đập vỡ thành nhiều mảnh nhỏ màu trắng hồng. (*Biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản ngày 08/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên*).

- Trả lại cho bị cáo **101.000** đồng (*Một trăm lẻ một ngàn đồng*) là số tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội (*Phiếu ủy nhiệm chi ngày 15/12/2023*).

3. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST và **8.171.000** đồng (*Tám triệu, một trăm bảy mươi một ngàn đồng*) án phí DSST.

4. **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS; Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo về phần quyết định của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình, trong hạn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên;
- Sở Tư pháp
- UBND xã Sơn Hà
- Bị cáo; Bị hại và Người ĐDHP của BH
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Quang****T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo; Người có QL và NV LQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí Tuyền

